

Phụ lục II
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN ĐỀ ÁN 06 GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
I	Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư				
1	Tham mưu đề xuất sửa đổi, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn triển khai các văn bản luật để tháo gỡ các điểm nghẽn, cơ chế thúc đẩy, giám sát trong công tác quản lý nhà nước và phục vụ phát triển công dân số, xã hội số, kinh tế số, Chính phủ số	Sở Tư pháp	- Văn phòng UBND thành phố; - Công an thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở, ngành, đơn vị liên quan.	Thường xuyên	Các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn triển khai các văn bản luật được ban hành
2	Tham mưu đề xuất sửa đổi, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định về thúc đẩy, tạo lập, khai thác và sử dụng dữ liệu; ứng dụng dữ liệu trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến và phát triển kinh tế xã hội; phòng ngừa và xử phạt các hành vi vi phạm trong lĩnh vực dữ liệu; các văn bản hướng dẫn bảo vệ an ninh dữ liệu bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất hạ tầng, ứng dụng theo quy định	Công an thành phố	- Văn phòng UBND thành phố; - Sở Tư pháp; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở Nội vụ; - Sở, ngành, đơn vị liên quan.	Thường xuyên	Các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn triển khai các văn bản luật được ban hành
3	Triển khai Hệ thống Từ điển dữ liệu dùng chung	Công an thành phố	- Văn phòng UBND thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở, ngành, đơn vị liên quan.	Tháng 12/2026	Hệ thống Từ điển dữ liệu dùng chung được triển khai

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
II	Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến				
1	Tập trung thực hiện việc tái cấu trúc, cắt giảm thành phần hồ sơ, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu, trong đó, thực hiện công bố thông tin có trong các cơ sở dữ liệu	Văn phòng UBND thành phố	- Sở, ban, ngành thuộc thành phố; - UBND xã, phường.	Thường xuyên	Các TTHC được cắt giảm thành phần hồ sơ
2	Triển khai Từ điển dữ liệu dùng chung, Cổng dịch vụ công quốc gia mô hình giải quyết TTHC tập trung, thống nhất	Công an thành phố	- Văn phòng UBND thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Các doanh nghiệp viễn thông.	Tháng 12/2026	Tài liệu hướng dẫn
3	Triển khai các sáng kiến, mở rộng các hình thức tiếp cận và sử dụng dịch vụ công, TTHC để tạo thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp.	Văn phòng UBND thành phố	- Văn phòng UBND thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Công an thành phố; - UBND xã, phường; - Các doanh nghiệp viễn thông.	Thường xuyên	Mỗi năm có ít nhất 01 sáng kiến được triển khai
4	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cung cấp số liệu về kết quả cắt giảm, đơn giản hóa TTHC của Sở, ngành cho các cơ quan truyền thông để công bố, công khai trên các phương tiện truyền thông	Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ	- Văn phòng UBND thành phố; - Công an thành phố; - Sở, ngành, đơn vị liên quan.	Thường xuyên	Kết quả cắt giảm TTHC được công bố trên các phương tiện truyền thông

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
5	Nghiên cứu đề xuất giải pháp “Trạm công dân số” tại các địa điểm công cộng, cơ quan hành chính và trung tâm dịch vụ	Công an thành phố	- Văn phòng UBND thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - UBND xã, phường; - Các doanh nghiệp viễn thông.	Tháng 01/2027	Giải pháp “Trạm công dân số” được triển khai
6	Kết nối, tích hợp đăng nhập tài khoản định danh, đặc biệt tài khoản định danh tổ chức, người nước ngoài phục vụ dịch vụ công, giải quyết TTHC	Công an thành phố	- Văn phòng UBND thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - UBND xã, phường; - Các doanh nghiệp viễn thông.	Tháng 12/2026	VNeID được tích hợp đăng nhập giải quyết TTHC cho tất cả các đối tượng
III	Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội				
1	Tập trung xây dựng các không gian thử nghiệm thực tế (sandbox) để cung cấp môi trường thử nghiệm, nghiên cứu, đánh giá, sản phẩm, giải pháp mới, giao diện lập trình ứng dụng (API) và bộ dữ liệu mở, ẩn danh về dân cư, căn cước, định danh	Sở Khoa học và Công nghệ	- Văn phòng UBND thành phố; - Công an thành phố; - Sở, ngành, đơn vị liên quan; - Các doanh nghiệp viễn thông.	Tháng 2/2027	Sản phẩm thử nghiệm về Bộ dữ liệu mở, ẩn danh về dân cư, căn cước, định danh phục vụ nghiên cứu, phát triển khoa học, đổi mới sáng tạo
2	Triển khai thúc đẩy sử dụng tài khoản định danh điện tử trong các giao dịch, TTHC	Công an thành phố	- Văn phòng UBND thành phố; - Sở, ngành, đơn vị liên quan; - UBND xã, phường.	Thường xuyên	Tài khoản định danh điện tử được người dân, doanh nghiệp sử dụng trong các giao dịch, TTHC

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
3	Ban hành các danh mục sản phẩm dịch vụ, các mô hình ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước, định danh điện tử, đặc biệt các nhóm ngành tác động đến kinh tế số trong các lĩnh vực như: tài chính, ngân hàng, nông nghiệp và môi trường, y tế, giáo dục, du lịch, logistics và thương mại điện tử	Công an thành phố	- Văn phòng UBND thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở, ngành, đơn vị liên quan;	Tháng 3/2027	Danh mục sản phẩm dịch vụ, các mô hình ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước, định danh điện tử được ban hành
4	Nghiên cứu triển khai các giải pháp phục vụ xây dựng đơn vị hành chính thông minh như “Bản sao số”, “Mô hình địa điểm số” kết nối, ứng dụng Cơ sở dữ liệu địa điểm, dữ liệu dân cư và danh tính điện tử, gắn với dữ liệu khác (<i>dữ liệu camera, các cảm biến hình thành mô hình đơn vị hành chính thông minh</i>)	Sở Khoa học và Công nghệ	- Văn phòng UBND thành phố; - Công an thành phố; - Sở, ngành, đơn vị liên quan; - Các doanh nghiệp viễn thông.	Tháng 01/2030	Mô hình đơn vị hành chính thông minh được triển khai, đi vào vận hành
IV	Phục vụ phát triển công dân số				
1	Tập trung triển khai các giải pháp để công dân thực hiện các quyền và nghĩa vụ trên môi trường số như: lấy ý kiến Nhân dân về các dự thảo luật, pháp lệnh, văn bản quy phạm pháp luật được đăng tải; quản lý khai thác, chia sẻ và giám sát việc khai thác, sử dụng dữ liệu công dân; xây dựng ứng dụng VNeID thành nền tảng số quốc gia đa tiện ích phục vụ chuyển đổi số, phát triển công dân số: (1) Lưu trữ dữ liệu số của công dân; (2) Định danh xác thực điện tử; (3) Thực hiện dịch vụ công trực tuyến và giải quyết TTHC; (4) Liên kết tài khoản thanh toán, ví điện tử, thẻ ngân hàng, dịch vụ tiền di động trên ứng dụng VNeID để thực hiện thanh toán, chi trả an sinh xã hội; (5) Là kênh giao tiếp chính thức, đảm bảo an toàn, bảo mật, hiệu quả giữa người dân với Nhà nước, người dân với doanh nghiệp và người dân với người dân	Công an thành phố	- Văn phòng UBND thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 14; - Các doanh nghiệp viễn thông.	Thường xuyên	Công dân thực hiện các quyền và nghĩa vụ trên môi trường số

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
2	Triển khai ứng dụng VNeID thành nền tảng số quốc gia đa tiện ích phục vụ chuyển đổi số, phát triển công dân số: (1) Lưu trữ dữ liệu số của công dân; (2) Định danh xác thực điện tử; (3) Thực hiện dịch vụ công trực tuyến và giải quyết TTHC; (4) Liên kết tài khoản thanh toán, ví điện tử, thẻ ngân hàng, dịch vụ tiền di động trên ứng dụng VNeID để thực hiện thanh toán, chi trả an sinh xã hội; (5) Là kênh giao tiếp chính thức, đảm bảo an toàn, bảo mật, hiệu quả giữa người dân với Nhà nước, người dân với doanh nghiệp và người dân với người dân; (6) Các tiện ích khác	Công an thành phố	- Văn phòng UBND thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 14; - Các doanh nghiệp viễn thông.	Đánh giá theo các mốc năm 2027, 2030	Hệ thống VNeID được nâng cấp đảm bảo triển khai thực hiện
3	Hoàn thiện việc tạo lập ví giấy tờ của công dân, tổ chức trên VNeID, tạo lập kho dữ liệu của công dân, tổ chức trên môi trường số theo quy định	Công an thành phố	- Văn phòng UBND thành phố; - Sở, ngành, đơn vị liên quan; - UBND xã, phường.	Thường xuyên	Các khóa đào tạo trên nền tảng học tập trực tuyến
4	Đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng số, cung cấp các tiện ích để thúc đẩy công dân thực hiện trên môi trường số; hoàn thiện các công cụ số cho công dân như: tài khoản định danh điện tử, căn cước, chữ ký số, tài khoản thanh toán...	- Công an thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 14; - Doanh nghiệp viễn thông và tổ chức tín dụng		Thường xuyên	Người dân, doanh nghiệp sử dụng các tiện ích của nền tảng số trên môi trường điện tử

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
5	Bố trí ngân sách ưu tiên hỗ trợ thiết bị phục vụ phát triển kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức cũng như người dân; triển khai chính sách miễn giảm thuế, phí hỗ trợ người yếu thế	- Công an thành phố; - Sở, ngành, đơn vị liên quan.	Sở Tài chính	Thường xuyên	Người yếu thế được hưởng các chính sách miễn giảm thuế, phí trong các hoạt động đời sống xã hội
6	Xây dựng chương trình đào tạo năng lực số theo các cấp độ (<i>cơ bản, trung cấp, nâng cao, chuyên sâu</i>) phù hợp với từng nhóm đối tượng; đồng thời tích hợp nội dung giáo dục công dân số vào chương trình giáo dục chính quy các cấp học, bậc học và chương trình giáo dục chính trị, tư tưởng trong hệ thống chính trị, bảo đảm tính thống nhất, hiệu quả và khả thi	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Công an thành phố; - Sở, ngành, đơn vị liên quan; - UBND xã, phường.	Triển khai từ năm 2026 và thực hiện thường xuyên	Chương trình đào tạo năng lực số được xây dựng, tích hợp vào các chương trình giáo dục hiện có
7	Đẩy mạnh tuyên truyền về kỹ năng số của công dân, tích hợp các tài liệu, học liệu phục vụ công tác đào tạo, tập huấn trên nền tảng “Bình dân học vụ số”. Triển khai các khóa đào tạo công dân số trên nền tảng “Bình dân học vụ số”	Sở Khoa học và Công nghệ	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Công an thành phố; - Sở, ngành, đơn vị liên quan; - UBND xã, phường.	Thường xuyên	Kỹ năng số của công dân được nâng cao

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
8	Duy trì hoạt động hiệu quả các Tổ Công nghệ số cộng đồng, mạng lưới đại sứ số, mô hình chợ số - nông thôn số; hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng VNeID và các nền tảng số thiết yếu	Sở Khoa học và Công nghệ	- Công an thành phố; - Sở, ngành, đơn vị liên quan; - Thành đoàn; - Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố; - UBND xã, phường.	Thường xuyên	Tổ Công nghệ số cộng đồng hoạt động hiệu lực, hiệu quả
9	Xây dựng phương án bố trí kinh phí triển khai xây dựng và duy trì nền tảng “Bình dân học vụ số”, kinh phí triển khai hỗ trợ Tổ Công nghệ số cộng đồng, mạng lưới đại sứ số, mô hình chợ số - nông thôn số, kinh phí tuyên truyền nâng cao kỹ năng số và kinh phí khác phục vụ triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” và tuyên truyền phục vụ triển khai Đề án 06	- Công an thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở, ngành, đơn vị liên quan.	Sở Tài chính	Tháng 6/2026	Triển khai hiệu quả nền tảng Bình dân học vụ số
10	Triển khai thực hiện chính sách miễn, giảm thuế, phí, lệ phí đối với công dân khi thực hiện dịch vụ số, TTHC trực tuyến theo quy định	Sở Tài chính	- Văn phòng UBND thành phố; - Công an thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở, ngành, đơn vị liên quan.	Tháng 02/2027	Miễn, giảm thuế, phí, lệ phí đối với công dân khi thực hiện dịch vụ số, TTHC trực tuyến theo quy định
V	Mở rộng hạ tầng, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ tạo lập, kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu				

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
1	Khẩn trương triển khai, đưa vào sử dụng các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành theo các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, đồng bộ về Trung tâm dữ liệu quốc gia để xây dựng Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, phục vụ khai thác sử dụng cắt giảm, thay thế thành phần hồ sơ TTHC; hoàn thiện hạ tầng tập trung tại Trung tâm dữ liệu quốc gia, di chuyển các cơ sở dữ liệu lên hạ tầng Trung tâm dữ liệu quốc gia theo quy định; triển khai Kiến trúc dữ liệu của thành phố bám sát Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia	Sở, ngành, đơn vị liên quan	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Văn phòng UBND thành phố; - Công an thành phố; - Các doanh nghiệp viễn thông.	Theo tiến độ đã được giao	Đồng bộ dữ liệu về Trung tâm dữ liệu quốc gia
2	Nghiên cứu đề xuất nâng cấp hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đáp ứng lưu trữ dữ liệu phục vụ quản lý dân cư, cư trú trong tình hình mới. Tập trung hoàn thiện kết nối, đồng bộ dữ liệu về Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ phân tích chỉ đạo, điều hành và tích hợp trên VNeID theo quy định	Công an thành phố	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở, ngành, đơn vị liên quan.	Căn cứ tình hình thực tế, nghiên cứu đề xuất	Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được nâng cấp
3	Nghiên cứu triển khai xây dựng các nền tảng chuỗi khối quốc gia; định danh phi tập trung quốc gia; định danh, xác thực, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; hệ thống lưu trữ, giao kết, xác nhận giao dịch điện tử qua nền tảng VNeID	Công an thành phố	- Văn phòng UBND thành phố; - Công an thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở Công Thương; - Sở, ngành, đơn vị liên quan.	Tháng 3/2028	Đưa vào vận hành hệ thống
4	Triển khai Đề án tổng thể xây dựng Nền tảng số quốc gia về văn thư, lưu trữ giai đoạn 2026 - 2030	Sở Nội vụ	- Công an thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở, ngành, đơn vị liên quan.	Tháng 6/2026	Đề án được triển khai thực hiện

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
5	Kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị được thực hiện thống nhất thông qua nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu (NDOP)	Sở Khoa học và Công nghệ	- Văn phòng UBND thành phố; - Công an thành phố; - Sở, ngành, đơn vị liên quan; - UBND xã, phường.	Thực hiện thường xuyên (hoàn thành việc kết nối trong năm 2026)	Cơ sở dữ liệu được kết nối, chia sẻ
6	Ban hành trường thông tin dữ liệu gốc, dữ liệu chủ, dữ liệu tham chiếu, trong đó đảm bảo cập nhật, đồng bộ danh mục lên Hệ thống từ điển dữ liệu dùng chung; xác định cụ thể các trường thông tin tham chiếu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; danh tính điện tử của tổ chức, người nước ngoài	Công an thành phố	- Văn phòng UBND thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở, ngành, đơn vị liên quan.	Quý I/2027	Danh mục bộ trường thông tin dữ liệu gốc, dữ liệu chủ, dữ liệu tham chiếu được ban hành, cập nhật lên Hệ thống từ điển dữ liệu dùng chung và kết nối với CSDLQG về dân cư
VI	Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành				
1	Nghiên cứu mô hình quản trị điều hành dựa trên bản sao số trên nền tảng định danh địa điểm	Sở Khoa học và Công nghệ	- Văn phòng UBND thành phố; - Công an thành phố; - Sở, ngành, đơn vị liên quan; - Các doanh nghiệp viễn thông.	Tháng 3/2028	Mô hình được triển khai thí điểm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
2	Rà soát, cấp đầy đủ chữ ký số cá nhân cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức theo quy định để xử lý công việc trên môi trường điện tử; cung cấp triển khai các giải pháp bảo mật thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước theo quy định	Sở Khoa học và Công nghệ	- Văn phòng UBND thành phố; - Công an thành phố; - Sở, ngành, đơn vị liên quan; - UBND xã, phường.	Thường xuyên	Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức được cấp chữ ký số
3	Xây dựng, hoàn thiện Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) của thành phố kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành	Sở Khoa học và Công nghệ	- Văn phòng UBND thành phố; - Công an thành phố; - Sở, ngành, đơn vị liên quan; - Các doanh nghiệp viễn thông.	Tháng 12/2026	Trung tâm IOC thành phố đi vào hoạt động chính thức
VII	An sinh xã hội và phục vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội				
1	Nghiên cứu xây dựng, triển khai hệ thống phục vụ chi trả an sinh xã hội trên nền tảng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử; phổ cập tài khoản an sinh xã hội trên VNeID	Công an thành phố	- Sở, ngành, đơn vị liên quan; - Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 14; - UBND xã, phường; - Các tổ chức tín dụng và các doanh nghiệp viễn thông.	Tháng 01/2028	Hệ thống phục vụ chi trả an sinh xã hội trên nền tảng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử đi vào vận hành

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
2	Tập trung đẩy mạnh việc tích hợp, sử dụng tài khoản an sinh xã hội, triển khai hệ thống phục vụ chi trả an sinh xã hội, nền tảng thiện nguyện, nền tảng hiến máu quốc gia và các hệ thống, nền tảng an sinh khác dựa trên dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử	Sở Nội vụ	- Công an thành phố; - Sở Tài chính; - Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 14; - UBND xã, phường; - Các tổ chức tín dụng và các doanh nghiệp viễn thông.	Thường xuyên	Chi trả an sinh xã hội, nền tảng thiện nguyện, nền tảng hiến máu quốc gia và các hệ thống, nền tảng an sinh khác qua tài khoản an sinh xã hội
3	Triển khai các giải pháp về xác thực thông tin thuê bao di động với dữ liệu dân cư, căn cước, tài khoản định danh điện tử để phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm	Sở Khoa học và Công nghệ	- Công an thành phố; - Các doanh nghiệp viễn thông.	Thường xuyên	Tất cả các thông tin thuê bao di động được xác thực với cơ sở dữ liệu định danh điện tử quốc gia
4	Kết nối hệ thống định danh điện tử, hệ thống phục vụ chi trả an sinh xã hội để chi trả lương hưu, bảo hiểm thất nghiệp, các khoản chi trả khác của cơ quan nhà nước đến người dân	Công an thành phố	- Sở, ngành, đơn vị liên quan; - Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 14; - Bảo hiểm xã hội thành phố; - UBND xã, phường; - Các tổ chức tín dụng.	Tháng 02/2027	Hoàn thành kết nối vào thực hiện chi trả

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
5	Đồng bộ dữ liệu thất nghiệp, dữ liệu việc làm, các nguồn dữ liệu khác về hệ thống cơ sở dữ liệu dân cư phục vụ chi trả an sinh xã hội để phân tích, hoạch định chi trả và phòng chống tội phạm	Sở Nội vụ	- Công an thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở, ngành, đơn vị liên quan.	Thường xuyên	Kho dữ liệu tổng hợp về an sinh xã hội, việc làm, thất nghiệp phục vụ phân tích, dự báo
VIII	Bảo đảm an toàn, an ninh hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống, nền tảng kết nối				
1	Nghiên cứu đề xuất triển khai các Trung tâm giám sát an ninh mạng, an ninh dữ liệu gắn với các Trung tâm dữ liệu và hệ thống của cơ quan nhà nước	Công an thành phố	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Các doanh nghiệp viễn thông.	Tháng 12/2026	Hệ thống giám sát an ninh mạng đi vào hoạt động
2	Tổ chức thanh tra, kiểm tra, đánh giá công tác bảo đảm an ninh mạng của cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức chủ quản các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong và ngoài nhà nước có kết nối, khai thác dịch vụ dữ liệu dân cư và định danh - xác thực điện tử	Công an thành phố	- Văn phòng UBND thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở, ngành, đơn vị liên quan; - UBND xã, phường.	Trong năm 2026 và thực hiện thường xuyên	Hệ thống tại Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư được nâng cấp, triển khai đáp ứng

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
3	Rà soát, triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh mạng, an ninh dữ liệu, bảo mật thiết bị đầu cuối.	Công an thành phố	- Văn phòng UBND thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở, ngành, đơn vị liên quan; - UBND xã, phường.	Trong năm 2026 và thực hiện thường xuyên	Các hệ thống, thiết bị được rà soát, triển khai đảm bảo
IX	Hợp tác quốc tế				
	Tăng cường hợp tác quốc tế về an toàn thông tin, an ninh mạng, chuyển đổi số để chia sẻ thông tin, kinh nghiệm và công nghệ	Công an thành phố	- Văn phòng UBND thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở Ngoại vụ; - Sở, ngành, đơn vị liên quan; - UBND xã, phường.	Thường xuyên	
X	Thanh tra, kiểm tra, giám sát				
1	Thanh tra, kiểm tra việc kết nối, chia sẻ, sử dụng dữ liệu liên quan đến dữ liệu dân cư giữa Sở, ngành, địa phương, đảm bảo sử dụng đúng mục đích và đúng quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ bí mật nhà nước	Công an thành phố	- Văn phòng UBND thành phố; - Thanh tra thành phố; - Sở Nội vụ; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở, ngành, đơn vị liên quan; - UBND xã, phường.	Thường xuyên	

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
2	Thanh tra công vụ, kiểm tra đối với cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công	Sở Nội vụ	- Văn phòng UBND thành phố; - Công an thành phố; - Thanh tra thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở, ngành, đơn vị liên quan; - UBND xã, phường.	Thường xuyên	
3	Thanh tra, kiểm tra việc kết nối, chia sẻ dữ liệu liên quan đến dữ liệu dân cư giữa Sở, ngành, địa phương, đảm bảo tuân thủ quy định về bảo mật và khai thác dữ liệu	Sở Nội vụ	- Văn phòng UBND thành phố; - Công an thành phố; - Thanh tra thành phố; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở, ngành, đơn vị liên quan; - UBND xã, phường.	Thường xuyên	

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
4	Tổ chức thanh tra, kiểm tra, đánh giá công tác bảo đảm an ninh mạng của cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức chủ quản các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong và ngoài nhà nước có kết nối, khai thác dịch vụ dữ liệu dân cư và định danh - xác thực điện tử	Công an thành phố	- Văn phòng UBND thành phố; - Thanh tra thành phố; - Sở Nội vụ; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở, ngành, đơn vị liên quan; - UBND xã, phường.	Thường xuyên	Các hệ thống được kiểm tra đảm bảo an ninh, an toàn
5	Đánh giá mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính, kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp trên ứng dụng VNeID và đánh giá mức độ hoàn thành các nhiệm vụ được giao dựa trên kết quả chấm điểm trên phần mềm theo dõi giám sát Đề án 06 (dean06.vn)	Công an thành phố	- Văn phòng UBND thành phố; - Sở, ngành, đơn vị liên quan; - UBND xã, phường.	Thường xuyên	